

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC HỌC BỔNG CHƯA CÓ TK

Học kỳ II năm học 2013-2014

(Theo QĐ số 1211/QĐ-ĐHLHN ngày 28/5/2014)

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TK	SỐ TIỀN
1	350606	Trương Thị Luyện	3506		2,000,000
2	350719	Lê Thị Thu Hà	3507		2,000,000
3	351002	Nguyễn Thị Phương	3510		2,000,000
4	351264	Ngô Thị Hạnh	3512		2,000,000
5	351554	Nguyễn Ngọc Trà My	3515		1,750,000
6	351562	Trần Thị Ngọc Thu	3515		2,000,000
7	352030	Vũ Thị Ngọc Anh	3520		2,000,000
8	352038	Bùi Thị Thuý	3520		2,000,000
9	352341	Hầu Tuyết Ngân	3523		2,000,000
10	360102	Mã Lan Hương	3601		1,750,000
11	360520	Nông Thị Trang	3605		1,750,000
12	360521	Đinh Thị Hoài Thu	3605		2,000,000
13	362168	Trần Hải Nam	3621		1,750,000
14	371130	Khuất Thị Hường	3711		1,750,000
15	371558	Hoàng Thị Gấm	3715		1,750,000
16	371566	Đinh Thị Huyền	3715		1,750,000
17	371807	Nguyễn Minh Huy	3718		1,750,000
18	380107	Vy Thị Mỹ Duyên	3801		1,750,000
19	380123	Triệu Thị Trang	3801		840,000
20	380125	Trần Thị Nga	3801		840,000
21	380131	Trần Thị Phương Thảo	3801		1,750,000
22	380208	Vì Thị Mỹ Huyền	3802		840,000
23	380219	Hà Thị Dỹ	3802		840,000
24	380245	Phan Huyền Trang	3802		1,750,000
25	380257	Hoàng Văn Vần	3802		840,000
26	380265	Lương Văn Tùng	3802		840,000
27	380348	Nguyễn Thanh Bình	3803		1,750,000
28	380526	Nguyễn Thị Phương Liên	3805		1,750,000
29	380531	Cử A Phử	3805		840,000
30	380606	Lê ánh Diện	3806		1,750,000
31	380607	Lục Thị Thanh Hải	3806		840,000
32	380631	Hoàng Văn Hành	3806		840,000
33	380633	Hoàng Thu Hà	3806		840,000
34	380707	Giàng Thị Tăng	3807		840,000
35	380714	Nguyễn Duy Bình	3807		840,000
36	380731	Lý Y Long	3807		840,000
37	380736	Ngân Thị Diệu Linh	3807		840,000
38	380751	Nguyễn Duy Anh	3807		1,750,000
39	380753	Ngô Thị Phúc	3807		1,750,000
40	380766	Lương Văn Thạch	3807		840,000
41	380805	Dương Thị Điệp	3808		840,000
42	380809	Bùi Thị Cẩm	3808		840,000
43	380819	Lương Mai Huế	3808		840,000
44	380822	Bế Thị Chuyên	3808		840,000
45	380831	Mùa A Vàng	3808		2,590,000
46	380834	Lương Văn Bình	3808		840,000
47	380835	Vũ Thị Dung	3808		840,000
48	380859	Sông A Duẩn	3808		840,000

49	380905	Lý Thị Huyền Trang	3809		840,000
50	380907	Vàng Thị Phương	3809		840,000
51	380955	Ngô Việt Hoàng	3809		840,000
52	381007	Hà Trúc Ly	3810		840,000
53	381028	Lò Thị Văn	3810		840,000
54	381105	Chu Thị Nga	3811		840,000
55	381130	Vy Thị Mẫn	3811		840,000
56	381143	Trần Thị Hồng Nhung	3811		1,750,000
57	381155	Nguyễn Thị Mơ	3811		840,000
58	381209	Hà Ngọc Long	3812		1,750,000
59	381216	Nông Thị Hằng	3812		840,000
60	381227	Bùi Thị Bích Thêu	3812		840,000
61	381255	Trần Nhật Hà	3812		1,750,000
62	381256	Nguyễn Hoàng Anh	3812		1,750,000
63	381303	Hoàng Thị Bích Nhung	3813		840,000
64	381330	Hà Thị Phương	3813		840,000
65	381401	Triệu Thùy Linh	3814		840,000
66	381412	Phan Thị Vui	3814		840,000
67	381442	Nguyễn Thị Thanh	3814		1,750,000
68	381446	Lê Thị Vành Khuyên	3814		1,750,000
69	381532	Tao Văn Đăm	3815		840,000
70	381541	Trần Thị Lệ Thủy	3815		1,750,000
71	381607	Chu Thị Linh	3816		840,000
72	381613	Phan Thị Thanh Tâm	3816		1,750,000
73	381616	Lê Thị Thu Hà	3816		1,750,000
74	381641	Phạm Huy Khánh	3816		1,750,000
75	381649	Nguyễn Thuý Hằng	3816		1,750,000
76	381657	Vũ Thị Thanh Hằng	3816		1,750,000
77	381720	Lê Văn Tiến	3817		2,000,000
78	381723	Mùi Thị Ngọc	3817		840,000
79	381804	Bàn Hồng Hạnh	3818		840,000
80	381830	Lò Văn Sinh	3818		840,000
81	381856	Bế Thị Trang	3818		840,000
82	381858	Lý Thị Mai Phương	3818		1,750,000
83	381860	Hứa Bích Phương	3818		840,000
84	381905	Hà Dương Thẩm	3819		840,000
85	381919	Nông Thị Chinh	3819		840,000
86	381947	Hoàng Thị Thu Huyền	3819		1,750,000
87	381954	Nông Thị Mơ	3819		840,000
88	381962	Phạm Thị Hương	3819		840,000
89	381963	Vương Thị Gái	3819		840,000
90	382029	Lê Thị Thanh Thanh	3820		1,750,000
91	382054	Trần Thị Mỹ Huyền	3820		840,000
92	382064	Hạ Bá Chùa	3820		840,000
93	380170	Nguyễn Ngọc Hải	3801		1,750,000
94	372407	Vũ Thị Trang	3724		2,000,000
95	372506	Phạm Thu Trang	3725		840,000
96	382348	Phan Thúy Quỳnh	3823		1,750,000
97	382360	Bùi Thị Hà Thu	3823		1,750,000
98	382413	Khuất Thị Hạnh	3824		1,750,000
99	382417	Ma Thị Nương	3824		840,000
100	382444	Tô Thị Minh Hồng	3824		840,000
101	382446	Nguyễn Khắc Tuấn Anh	3824		1,750,000
102	382451	Hà Thanh Phúc	3824		1,750,000
103	382457	Hoàng Thị Nương	3824		840,000
104	382513	Hoàng Thị Thương	3825		1,750,000
105	382520	Nông Thị Dung	3825		2,590,000

106	382555	Hoàng Phương Liên	3825		1,750,000
107	382601	Diệp Thị Liên	3826		840,000
108	382626	Nguyễn Trung Anh	3826		1,750,000
109	382645	Nguyễn Sơn Hải	3826		1,750,000
110	382668	Nguyễn Diệp Nhi	3826		1,750,000
111	382709	Phạm Thị Thu Thảo	3827		1,750,000
112	382730	Nguyễn Thị Hiếu	3827		1,750,000
113	382814	Mai Linh Chi	3828		1,750,000
114	382846	Đỗ Diệu Linh	3828		1,750,000
115	382848	Trần Thị Thu Thủy	3828		1,750,000
116	382576	Ngô Thục Anh	3825		1,750,000
117	382252	Vũ Thị Thái Thanh	3822		1,750,000
					159,130,000

Đề nghị sinh viên cung cấp Biên lai giao định có sổ tài khoản mở tại ngân hàng Vietinbank, ghi tên và mã SV, nộp trước ngày 30/6/2014 cho phòng Tài chính Kế toán để làm thủ tục chuyển tiền học bổng ra ngân hàng.

Quá thời hạn trên, Phòng Tài chính Kế toán sẽ dừng chuyển tiền học bổng và sinh viên tự chịu trách nhiệm.

Ngày 16 tháng 6 năm 2014
PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN